

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST

Ngày: 16 –7- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Vượng
2. Ông Trần Nhị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 06/5/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 13/6/2024; Thông báo về thay đổi thời gian mở phiên tòa số 24/TB – TA ngày 08/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1987 tại: tỉnh Bình Phước.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12.

Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 10, ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 (đã chết); Mẹ: Võ Thị Thúy H, sinh năm 1962.

Cùng cư trú tại: Tổ 10, ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;.

Bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; Vợ: Cao Thị H, sinh năm 1985; Bị cáo có 04 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 14/4/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 22/2006/HSST. Đã chấp Hinh xong và được xóa án tích theo quy định.

Ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 69/2013/HSST. Đã chấp Hinh xong và được xóa án tích theo quy định.

Ngày 29/01/2024 có Hinh vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại khu vực thuộc ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Đến ngày 07/02/2024 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay.

2. Nguyễn Xuân P, sinh năm 1989 tại: tỉnh Bình Phước.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Tổ 1, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: 7/12.

Cha: Nguyễn Xuân L, sinh năm 1961.

Mẹ: Phạm Thị N, sinh năm 1961, cùng cư trú tại tổ 1, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Bị can có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị can là con thứ ba trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Ngày 29/01/2024 có Hinh vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại khu vực thuộc ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Đến ngày 07/02/2024 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay.

3. Phạm Văn Cẩm; sinh năm 1986. Tại: tỉnh Bình Phước.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 8/12.

Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 3, ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Cha: Phạm Văn Dũng, sinh năm 1964; Mẹ: Nguyễn Thị Thom, sinh năm 1963.

Cùng cư trú tại tổ 3, ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ: Bàn Mùi Muống, sinh năm 1985; Con: Phạm Thanh Trúc, sinh năm 2020.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 13/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại Bản án số: 13/2013/HSST, sau đó chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân, đến ngày 28/02/2014 chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/01/2024 có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại khu vực thuộc ấp Địa Hạt – Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nhận được tin báo về việc tại nhà của Nguyễn Văn D thuộc tổ 10, ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản đang có nhiều người tụ tập nghi vấn liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã Thanh An đến kiểm tra, phát hiện lúc này tại nhà của Nguyễn Văn D gồm có Nguyễn Văn D, Phạm Văn Cẩm và Nguyễn Xuân P. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện tại vị trí gần cửa phòng bếp của ngôi nhà có 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu được hàn kín chứa chất dạng tinh thể màu trắng bên trong (nghi là chất ma túy), tại vị trí gần cửa phụ của ngôi nhà có 01 (một) chiếc khẩu trang màu xám, bên trong chiếc khẩu trang có 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, một lỗ được gắn một đoạn ống hút màu đen và tiếp tục gắn một đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng vào ống hút màu đen, lỗ còn lại được gắn một đoạn ống hút màu cam, đầu còn lại của đoạn ống

hút màu cam được gắn với 01 (một) ống thủy tinh có một đầu được uốn cong và có bầu tròn có bám dính chất màu nâu (nghĩ là chất ma túy) nên Công an xã Thanh An đã tiến Hnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P, Phạm Văn Cầm và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định Hnh vi phạm tội của Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cầm như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, Nguyễn Xuân P đi đến nH của Nguyễn Văn D để chơi. Tại đây P rủ D mua ma túy về nH D để sử dụng thì D đồng ý và P đưa cho D số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Sau đó D một mình điều khiển xe mô tô đi đến khu vực NH Văn hóa ấp Thuận An, xã Thanh An thì gặp một người nam thanh niên tên Xíu để mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau khi mua được gói ma túy thì D điều khiển xe trở về lại nH của D. Lúc này D và P ngồi ở vị trí trước cửa phòng bếp rồi D lấy trong nH ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn và đổ số ma túy mới mua vào trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ để cùng P sử dụng ma túy.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi D và P sử dụng gần hết số ma túy trong nỏ thủy tinh thì có Phạm Văn Cầm đến nH D chơi, nhìn thấy P và D đang sử dụng ma túy nên Cầm xin cùng sử dụng ma túy, nghe vậy D và P đồng ý. Sau khi Cầm sử dụng hết số ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh thì Cầm nhờ D mua thêm cho Cầm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy để tiếp tục sử dụng. Lúc này do Cầm không biết người bán ma túy nên Cầm đã nhờ D liên lạc bằng điện thoại cho Xíu để hỏi mua ma túy, khoảng 15 phút sau thì Cầm đến khu vực phía sau nH D để lấy 01 gói ma túy từ một người phụ nữ không rõ nhân thân bán cho Cầm. Sau khi mua được gói ma túy Cầm đổ số ma túy mới mua được vào trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà D, P, Cầm đã sử dụng trước đó, đồng thời Cầm là người sử dụng ma túy đầu tiên rồi đến P sử dụng tiếp theo, còn D nằm trên võng không tham gia sử dụng ma túy do Cầm mua. Khi Cầm và P sử dụng ma túy được khoảng 10 phút thì bị lực lượng Công an xã Thanh An đến kiểm tra, phát hiện thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy còn lại mà Cầm và P chưa sử dụng hết nên Công an xã Thanh An đã tiến Hnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P, Phạm Văn Cầm và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước để điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định số: 188/KL-KTHS ngày 04/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chất bột màu trắng (ký hiệu M1) có trong 01 đoạn ống nhựa (một đầu Hn kín, một đầu hở) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0044 gam.

- Chất màu nâu (ký hiệu M2) bám dính trong uống (nỏ) thủy tinh và bám dính trên các mảnh vỡ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0554 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu được Hn kín có kích thước 03cm chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) bên trong;

- 01 (một) ống thủy tinh có kích thước 5,7cm, một đầu được uốn cong và có bầu tròn. Bầu tròn đã bị vỡ tHnh nhiều mảnh và có bám dính chất màu nâu (nghĩ là chất ma túy);

- 01 (một) kéo kim loại có kích thước 12,5cm;

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng có kích thước 8,6cm;

- 01 (một) đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng có kích thước 8,6cm;

- 01 (một) quạt ga tự chế nhãn hiệu HOA VIỆT;

- 01 (một) chai tự chế kích thước 10cm có nửa bên dưới là ly thủy tinh và nửa bên trên là phần đầu của chai nhựa có hai dòng chữ NSX:201023 N23 và HSD:200424 45W;

- 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ có hai lỗ tròn;

- 01 (một) khẩu trang màu xám;

- 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ tròn. Một lỗ được gắn một đoạn ống hút màu đen và tiếp tục gắn một đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng vào ống hút màu đen. Lỗ còn lại được gắn một đoạn ống hút màu cam;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng SYM ANGEL màu đen, BKS: 95D1-033.27, số khung RLGMC11HHBH054673; số máy: VMVDABH054673.

Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại Methamphetamine thu giữ, trong quá trình giám định đã sử dụng hết nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 (một) nỏ thủy tinh có bầu tròn bị vỡ ra nhiều mảnh được niêm phong trong bì thư ghi mẫu hoàn lại sau giám định vụ số: 188M2, ngày 30/01/2024 của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Vũ Thị Thúy, cán bộ Hồ Văn Ban, người chứng kiến Nguyễn Văn D và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) kéo kim loại có kích thước 12,5 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) quẹt ga tự chế nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 (một) chai tự chế kích thước 10 cm có nửa bên dưới là ly thủy tinh và nửa bên trên là phần đầu của chai nhựa có hai dòng chữ NSX:201023 N23 và HSD:200424 45W; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ có hai lỗ tròn; 01 (một) khẩu trang màu xám; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, một lỗ được gắn một đoạn ống hút màu đen và tiếp tục gắn một đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng vào ống hút màu đen, lỗ còn lại được gắn một đoạn ống hút màu cam. Đây là những đồ vật các bị can sử dụng trong quá trình thực hiện Hình vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô kiểu dáng SYM ANGEL màu đen, biển kiểm soát: 95D1-033.27 do Nguyễn Văn D sử dụng làm P tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Hoa, sinh năm 1963, nơi thường trú: tổ 10, ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Bà Phạm Thị Hoa đã cho D mượn xe mô tô trên để D có P tiện đi cạo mủ cao su. Vào ngày 29/01/2024 D sử dụng xe mô tô nói trên làm P đi mua ma túy, về ý thức thì bà Hoa không biết. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hớn Quản đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho bà Hoa theo quy định nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Về vấn đề dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSHQ ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Phạm Văn Cẩm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 40/CT-VKSHQ ngày 04/5/2024 truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Phạm Văn Cẩm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 8 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Cẩm mức án từ 03 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Các bị cáo tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đề nghị Xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Số ma túy thu giữ đã sử dụng làm mẫu giám định hết.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) nỏ thủy tinh có bầu tròn bị vỡ ra nhiều mảnh được niêm phong trong bì thư ghi mẫu hoàn lại sau giám định vụ số: 188M2, ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Vũ Thị Thúy, cán bộ Hồ Văn Ban, người chứng kiến Nguyễn Văn D và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) kéo kim loại có kích thước 12,5 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) quẹt ga tự chế nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 (một) chai tự chế kích thước 10 cm có nửa bên dưới là ly thủy tinh và nửa bên trên là phần đầu của chai nhựa có hai dòng chữ NSX:201023 N23 và HSD:200424 45W; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ có hai lỗ tròn; 01 (một) khẩu trang màu xám; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, một lỗ được gắn một đoạn ống hút màu đen và tiếp tục gắn một đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng vào ống hút màu đen, lỗ còn lại được gắn một đoạn ống hút màu cam. Đây là những đồ vật các bị can sử dụng trong quá trình thực hiện Hình vi phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Các vật chứng khác quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã xử lý đúng quy định nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bị cáo. Các bị cáo không ý kiến, khiếu nại gì nên Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cảm khai nhận toàn bộ Hình vi của mình như Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, đánh giá tại phiên tòa. Kết luận như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nhận được tin báo về việc tại nH của Nguyễn Văn D thuộc tổ 10, ấp Địa Hạt - Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản đang có nhiều người tụ tập nghi vấn liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an xã Thanh An đến kiểm tra, phát hiện lúc này tại nH của Nguyễn Văn D gồm có Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cảm đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã Thanh An đã tiến Hình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P, Phạm Văn Cảm và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số: 188/KL-KTHS ngày 04/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Vật chứng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Hình vi của Nguyễn Xuân P khi đưa cho Nguyễn Văn D số tiền 200.000 đồng rồi D đi mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó D mang ma túy về cho P, D và Phạm Văn Cảm cùng sử dụng ma túy trái phép. Hình vi trên của Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P đã đủ yếu tố cấu tHình tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hnh vi của Phạm Văn Cầm khi bỏ ra số tiền 300.000 đồng đi mua 01 gói ma túy rồi mang về cho Nguyễn Xuân P cùng sử dụng trái phép tại nH của Nguyễn Văn D. Hnh vi trên của Phạm Văn Cầm đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Kết luận giám định số: 612/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chất màu trắng đục (ký hiệu M) bám dính trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0863 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) bên trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0766 gam.

[3] Hnh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của NH nước đối với các loại chất gây nghiện, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của NH nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, tạo điều kiện thuận lợi cho những đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa P, đồng thời là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau chuẩn bị địa điểm, dụng cụ và ma túy để mình và các đối tượng khác sử dụng nên không ai là chủ mưu, xúi dục, lôi kéo nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với Hnh vi phạm tội của mình gây ra. Các bị cáo là người đã tHnh niên và hoàn toàn nhận thức được Hnh vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và bạn bè, cố ý thực hiện Hnh vi phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Văn D đã tổ chức cho Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cầm sử dụng; Nguyễn Xuân P tổ chức cho Nguyễn Văn D và Phạm Xuân Cầm sử dụng nên các bị cáo D, P phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Phạm Xuân Cầm tổ chức cho Nguyễn Xuân P sử dụng ma túy nên bị cáo Cầm phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của bộ luật hình sự. Các bị cáo D và Cầm có nhân thân xấu: Bị cáo D, ngày 14/4/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 22/2006/HSST. Đã chấp Hnh xong và được xóa án tích theo quy định; ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 69/2013/HSST. Đã chấp Hnh xong và được xóa án tích theo quy định. Bị cáo Cầm, ngày 13/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại Bản án số:

13/2013/HSST, sau đó chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân, đến ngày 28/02/2014 chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo D và Cầm đã từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện bản thân thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội; thể hiện coi thường pháp luật của các bị cáo, khó cải tạo thành người lương thiện nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với nam thanh niên tên Xíu đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D: Quá trình xác minh thu thập tài liệu không xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên tên Xíu nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ đã giao ma túy cho Phạm Văn Cầm: Quá trình xác minh thu thập tài liệu không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ trên nên không có cơ sở đề nghị xử lý.

Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cầm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật và tình tiết của vụ án nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cầm** phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tính từ từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/01/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tính từ từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/01/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Cẩm mức án 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tính tù từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/01/2024.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P, Phạm Văn Cẩm trong hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi Hình án.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

-Sổ ma túy thu giữ đã sử dụng làm mẫu giám định hết.

-Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) nỏ thủy tinh có bầu tròn bị vỡ ra nhiều mảnh được niêm phong trong bì thư ghi mẫu hoàn lại sau giám định vụ số: 188M2, ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Vũ Thị Thúy, cán bộ Hồ Văn Ban, người chứng kiến Nguyễn Văn D và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 (một) kéo kim loại có kích thước 12,5 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng có kích thước 8,6 cm; 01 (một) quẹt ga tự chế nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 (một) chai tự chế kích thước 10 cm có nửa bên dưới là ly thủy tinh và nửa bên trên là phần đầu của chai nhựa có hai dòng chữ NSX:201023 N23 và HSD:200424 45W; 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ có hai lỗ tròn; 01 (một) khẩu trang màu xám; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, một lỗ được gắn một đoạn ống hút màu đen và tiếp tục gắn một đoạn ống hút màu sọc đỏ trắng vào ống hút màu đen, lỗ còn lại được gắn một đoạn ống hút màu cam. Đây là những đồ vật các bị can sử dụng trong quá trình thực hiện Hình vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. *(Vật chứng được miêu tả theo Quyết định chuyển vật chứng số 37/QĐ-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và theo như mô tả của biên bản giao nhận vật chứng số 0005988 ngày 07/05/2024 giữa cơ quan Hỗ trợ tư pháp và Thi Hình án hình sự và chi Chi cục thi Hình án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).*

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Xuân P và Phạm Văn Cầm, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỒ VĂN THANH